

Số: /KH-THPT THĐ

Tiên Lữ, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định 147/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tỉnh Hưng Yên năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 299/SGDĐT-QLCL ngày 30/01/2026 của SGDĐT v/v thông báo môn thứ 3 Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027; Hướng dẫn số 858/SGDDĐT-QLCL V/v hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của SGD&ĐT Hưng Yên ngày 27 / 3 / 2026;

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường;

Trường THPT Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyển sinh đúng theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên.
- Đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng tiến độ, đúng đối tượng, đúng chỉ tiêu được giao, đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GD & ĐT, UBND Tỉnh & Sở GDĐT.

- Đảm bảo dữ liệu tuyển sinh chính xác, đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống quản lý thi

### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

#### 1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Tổng chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10: 405 học sinh
- Số lớp: 09 lớp (mỗi lớp 45 học sinh)

Căn cứ điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà

trường; căn cứ số liệu thống kê số học sinh lựa chọn tổ hợp thi Tốt nghiệp THPT của trường THPT *Trần Hưng Đạo* các năm học gần đây, đặc biệt là năm học 2025-2026; căn cứ dự báo của nhà trường về xu thế lựa chọn các môn học định hướng nghề nghiệp của học sinh những năm học tới. Nhà trường đã họp và thống nhất phương án tổ chức dạy học lớp 10, năm học 2026-2027 theo 3 tổ hợp các môn lựa chọn với dự kiến số lượng các lớp như sau:

Tên lớp	Số lớp	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề lựa chọn
A1; A2; và A3	3	Ngữ văn; Toán; Ngoại Ngữ 1 (Tiếng Anh); Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp; Giáo dục địa phương.	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học.	Toán; 2_Tin học;; Sinh học.
A4; A5; A6 và A7;	4		Vật lý; Hóa học; Công nghệ (CN); Tin học.	Toán; Vật lí; Tin học.
C1 và C2;	2		Vật lý; Địa lý; Công nghệ (NN) ; GDKT&PL.	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lý.

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh và sự sắp xếp của nhà trường, học sinh lớp 10 sẽ chọn học 1 trong 3 tổ hợp các môn học lựa chọn và chuyên đề như trên (*có Quy chế xếp lớp học sinh lớp 10 năm học 2026-2027 ban hành kèm theo*).

## 2. Đối tượng

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh Hưng Yên hoặc có nơi cư trú tại tỉnh Hưng Yên nhưng tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

- Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

## 3. Địa bàn tuyển sinh

Không phân vùng tuyển sinh trên địa bàn tỉnh. Thí sinh được đăng kí dự thi (đồng thời là dự tuyển) vào nhà trường nếu có nguyện vọng.

## 4. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

## 5. Hình thức và môn thi

- Số môn thi: 03 môn gồm môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh
- Thời gian làm bài thi: Ngữ văn: 120 phút; Toán: 90 phút; Tiếng Anh: 60 phút.
- Hình thức thi: Ngữ văn thi theo hình thức thi tự luận; Toán và Tiếng Anh thi theo hình thức thi trắc nghiệm khách quan.
- Lịch thi: Theo lịch chung của Sở GD&ĐT Hưng Yên

24/5/2026	Sáng	8 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại điểm thi (Hội đồng thi); Phổ biến Quy chế thi, Lịch thi; Lập danh sách mẫu chữ ký của cán bộ làm thi; Kiểm tra các điều kiện phục vụ kì thi; Niêm yết phòng thi, danh sách, số báo danh của thí sinh dự thi			
	Chiều	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (Nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.			
25/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 30'	7 giờ 35'
	Chiều	Toán	90 phút	14 giờ 00'	14 giờ 10'
26/5/2026	Sáng	Tiếng anh	60 phút	7 giờ 30'	7 giờ 40'
	Chiều	Môn chuyên (Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên)	150 phút	14 giờ 00'	14 giờ 05'

### III. Quy trình thực hiện

#### 1. Công tác chuẩn bị

- Xây dựng và công khai Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường. Phổ biến Kế hoạch tuyển sinh tới học sinh các trường THCS; Công khai phương án tổ chức dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của nhà trường và những nội dung liên quan, đến công tác tuyển sinh và kì thi tuyển sinh.

- Đề suất Danh sách Hội đồng tuyển sinh, trình Sở Giáo dục đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng Tuyển sinh

- Từ 7 giờ 30 ngày 08 tháng 5 năm 2026 đến 17 giờ ngày 11 tháng 5 năm 2026.

+ Thí sinh ĐKDT tại trường THPT Trần Hưng Đạo để xác nhận việc đăng kí DT và nộp lệ phí tuyển sinh (nếu có). Việc nộp lệ phí tuyển sinh có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến (Qua tài khoản do trường THPT Trần Hưng Đạo cung cấp) hoặc trực tiếp khi xác nhận dự thi tại trường THPT. Thí sinh phải hoàn thành việc xác nhận ĐKDT tại trường THPT Trước 17 giờ 00' ngày 11 tháng 5 năm 2026. Trường hợp thí sinh không xác nhận dự thi và nộp lệ phí tuyển sinh (nếu có) đúng thời gian trên thì coi như thí sinh không có nguyện vọng dự thi và sẽ không được tham gia Kỳ thi.

+ Trường THPT Trần Hưng Đạo thu hồ sơ ĐKDT của thí sinh, thu lệ phí thi (nếu có); Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Cho thí sinh ký xác nhận vào danh sách thí sinh dự thi; Xét duyệt hồ sơ hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích của thí sinh. Đối với trường hợp thí sinh đề nghị xét tuyển thẳng, trường THPT thu Hồ sơ đề nghị xét tuyển thẳng; Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Tổ chức xét tuyển thẳng và thông báo kết quả tuyển thẳng cho thí sinh; Báo cáo kết quả tuyển thẳng về Sở GD-ĐT.

- Ngày 12 tháng 5 năm 2026: Cập nhật Danh sách thí sinh được tuyển thẳng, thí sinh không xác nhận dự thi lên hệ thống QLT; Duyệt danh sách thí sinh dự thi trên hệ thống QLT.

- Tổ chức tập huấn Quy chế, quy định về thi cho CB, GV, NV của trường tham gia làm nhiệm vụ thi; Lập danh sách điều động CB, GV, NV tham gia làm nhiệm vụ thi theo yêu cầu của Sở GD-ĐT. Chuẩn bị CSVC và các điều kiện cần thiết để tổ chức thi tại các Hội đồng coi thi: Hoàn thành chậm nhất ngày 18 tháng 5 năm 2026.

- Thực hiện theo Lịch thi do Sở GD-ĐT ban hành.

## 2. Xét trúng tuyển, công bố kết quả.

- Điểm môn thi tính theo thang điểm 10, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai.

- Điểm xét tuyển: là điểm tổng 03 môn thi, cộng điểm ưu tiên, khuyến khích theo quy định.

- Căn cứ điểm tổng của thí sinh, xét từ cao xuống thấp.

- Công bố kết quả thi và điểm chuẩn trúng tuyển trước ngày 10 tháng 6 năm 2026. (Theo Kế hoạch của Sở).

- Nhận Đơn phúc khảo bài thi; Nhập thông tin vào Phần mềm; Nộp dữ liệu phúc khảo về Sở GD – ĐT, chậm nhất sau 05 ngày từ khi công bố kết quả thi.

## 3. Nhập học và Phúc khảo bài thi

- Tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển đợt 1; Báo cáo về Sở GD-ĐT số lượng thí sinh đến nhập học : Chậm nhất ngày 25 tháng 6 năm 2026.

- Tổ chức cho học sinh Đăng ký xét tuyển đợt 2 trên Hệ thống QLT: Từ 7 giờ 30' ngày 27 tháng 6 năm 2026 đến 17 giờ 00' ngày 29 tháng 6 năm 2026.

- Sở GD & ĐT tổ chức phúc khảo bài thi; xét công nhận trúng tuyển sau phúc khảo: Trước ngày 27 tháng 6 năm 2026.

- Xét tuyển Đợt 2: Trước ngày 03 tháng 7 năm 2026.

- Tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển đợt 2; Báo cáo về Sở GD – ĐT số lượng thí sinh đến nhập học trước ngày 10 tháng 7 năm 2026.

Lưu ý:

- Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến hoặc trực tiếp (thông báo sau).

- Nhà trường sẽ tổ chức tiếp nhận hồ sơ và xếp lớp sau khi học sinh hoàn thành thủ tục nhập học và được công nhận trúng tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 của trường THPT *Trần Hưng Đạo*. Đề nghị các trường THCS trên địa bàn Tỉnh thông báo đến cha mẹ và học sinh của trường được biết, nghiên cứu và có những lựa chọn cho phù hợp với năng lực, sở trường của mình để đăng ký dự thi (dự tuyển) vào lớp 10 năm học 2026-2027 trường THPT *Trần Hưng Đạo*.

### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các trường THCS (để phối hợp);
- Ban lãnh đạo; HĐTS NH 2026-2027;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường;
- Website (<http://thpttranhungdao.hungyen.edu.vn>);
- TT Văn hóa và Truyền thanh Tiên Lữ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Anh Quân**

**CÁC TỔ HỢP MÔN HỌC & CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP  
QUY ĐỊNH VỀ VIỆC XẾP HỌC SINH VÀO CÁC NHÓM LỚP**

Tên Nhóm lớp	Số lớp	Định hướng nghề nghiệp bước đầu	Các môn học và hoạt động GD bắt buộc	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề lựa chọn
10TN1	3	Các ngành nghề lĩnh vực KHKT, Kinh tế, Y dược...	1_Ngữ văn; 2_Toán học; 3_Ngoại Ngữ 1 (Tiếng Anh); 4_Lịch sử; 5_GD thể chất; 6_Giáo dục QP&AN;	1_Vật lý; 2_Hóa học; 3_Sinh học; 4_Tin học.	1_Toán học; 2_Tin học; 3_Sinh học.
10TN2	4		7_Hoạt động TN và HN; 8_GD địa phương.	1_Vật lý; 2_Hóa học; 3_Công nghệ (CN); 4_Tin học.	1_Toán học; 2_Vật lý; 3_Tin học.
10XH	2	Các ngành nghề thuộc lĩnh vực KH XHNV		1_Vật lý; 2_Địa lý; 3_Công nghệ (NN); 4_GDKT&PL.	1_Ngữ văn; 2_Lịch sử; 3_Địa lý.

Mỗi Học sinh phải đăng kí đủ 03 nguyện vọng (NV) gồm NV1; NV2 & NV3 theo thứ tự ưu tiên (NV1: vào học ở nhóm lớp mong muốn nhất; NV2: vào học ở nhóm lớp mong muốn thứ 2 & NV3 vào học ở nhóm lớp mong muốn thứ 3)

Về điểm khuyến khích: Học sinh đạt giải trong kì thi chọn HSG các môn văn hóa; Thi nghiên cứu KHKT hoặc sáng tạo TTN NĐ cấp Tỉnh/Xã\_Phường; Chọn cấp cao nhất (mức thưởng khuyến khích cao nhất)

HS đạt giải VH/TT	Giải nhất	Giải 2	Giải 3	Giải tư /KK
Cấp Tỉnh	5 đ	4 đ	3 đ	2 đ
Cấp Xã/Phường	2.5 đ	2 đ	1.5 đ	1 đ
NCKHKT/STTTNĐ	Giải nhất	Giải 2	Giải 3	Giải tư /KK
Cấp Tỉnh	3.5 đ	3 đ	2.5 đ	2 đ
Cấp Xã/Phường	2.5 đ	2 đ	1.5 đ	1 đ

**Điểm xét tuyển vào các nhóm lớp**= Điểm thi môn Ngữ Văn+ Điểm thi môn Toán+ Điểm thi môn tiếng Anh+ Điểm Khuyến khích (nếu có- kèm giấy chứng nhận hợp lệ)

Căn cứ xếp vào nhóm lớp: Theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 (NV1) đến nguyện vọng 3 (NV3);

Trong trường hợp điểm xét tuyển vào nhóm lớp bằng nhau

**\*Nhóm lớp 10TN1 thứ tự ưu tiên:**

1\_Điểm thi Toán học (đầu vào)

2\_ Điểm TB CN môn Toán/lớp 9

3\_ Tổng điểm TB CN (Toán+ Hóa Học+ Sinh học); Toán học + KHTN

**\*Nhóm lớp 10TN2 thứ tự ưu tiên:**

1\_ Điểm thi Toán học (đầu vào)

2\_ Điểm TB CN môn Toán/lớp 9

3\_ Tổng điểm TB CN (Toán+ Vật lý +Hóa Học); /Toán học + KHTN;

Trong trường hợp bằng điểm thì xét yếu tố tiếp theo Điểm TBCN môn Tin học/THCS

**\*Nhóm lớp 10XH thứ tự ưu tiên:**

1\_ Điểm thi Ngữ Văn (đầu vào)

2\_ Điểm thi tiếng Anh (đầu vào)

3\_ Tổng điểm TB CN (Ngữ Văn+ Lịch sử+ Địa lý); Ngữ văn + KHXX

4\_ Điểm TB CN Ngữ văn /lớp 9

5\_ Điểm TB CN tiếng Anh/lớp 9

**\* Nhà trường không có mô hình lớp chọn**

\* Thời hạn nộp đơn chậm : Hội đồng Tuyển sinh của nhà trường sẽ thông báo cụ thể sau, Học và Phụ huynh học sinh cập nhật thông tin tại địa chỉ WebSite <http://thpttranhungdao.hungyen.edu.vn>) Fanpage Đoàn trường THPT Trần Hưng Đạo tại địa chỉ: <https://www.facebook.com/share/1BUM3Kd3qF/?mibextid=wwXlfr>);

Học sinh không nộp đơn đăng kí nguyện vọng vào nhóm lớp nào hoặc nộp đơn quá thời gian quy định việc xếp vào lớp do nhà trường quyết định.

Học sinh phải đăng kí đủ 03 nguyện vọng (NV) trong đơn đăng kí vào các nhóm lớp mới được coi là hợp lệ (03 NV đăng kí ở 3 nhóm lớp khác nhau)

Số lượng lớp ở mỗi nhóm lớp có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng đơn đăng kí của HS và nguồn nhân lực hiện có của nhà trường

Một số từ viết tắt: GDKT & PL (Giáo dục kinh tế & pháp luật); Công nghệ CN (Công nghệ công nghiệp); Công nghệ NN (Công nghệ nông nghiệp)

*Tiên Lữ ngày 28 tháng 3 năm 2026*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

**Hiệu trưởng**

**Lê Anh Quân**